

An Lâm, ngày 19 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
CÔNG KHAI NIÊM YẾT CÁC KHOẢN THU – CHI HÈ
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ biên bản họp hội đồng sư phạm nhà trường ngày 15/5/2025; Ban thường trực hội CMHS ngày 16/5/2025, họp phụ huynh toàn trường ngày 18/5/2025 về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 và triển khai kế hoạch nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ trong hè năm học 2024 - 2025. Cuộc họp đã nhận được sự nhất trí cao của các bậc phụ huynh. Sau buổi họp, trường mầm non An Lâm niêm yết công khai kế hoạch các khoản thu, chi trong hè năm học 2024 - 2025 như sau:

1. DỰ KIẾN THU:

Số cháu đăng ký: 110 cháu (45 học sinh nhà trẻ + 3 Tuổi: 36 cháu, 4 Tuổi: 29 cháu)

1.1- Tiền công chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong hè: (Bao gồm trả người nấu ăn, giáo viên, trông trưa ngoài giờ, quản lý)

Mức thu: 50.000đ/cháu/ngày (5.000đ/ học sinh/ giờ. Một ngày nhà trường tính trông từ 6h45 đến 16h45 tổng là 10 giờ: 10 giờ x 5.000đ/ giờ = 50.000đ/ ngày x số ngày trong tháng)

Số tiền dự kiến thu tháng 6,7,8/2025:

110 học sinh * 50.000đ/ngày * (16 + 23 + 21 ngày) = 330.000.000đ

Tổng thu: = 330.000.000đ

1.2 - Tiền ăn bán trú: Thu hàng tháng

* Chế độ ăn thống nhất với phụ huynh học sinh, các cháu ăn ngày nào tính tiền ngày đó: 20.000đ/ngày x số ngày trong tháng.

(Nhà trẻ: 2 bữa chính, 1 bữa phụ; Mẫu giáo: 1 bữa chính, 1 bữa phụ):

* **Kế hoạch chi:** Chi xuất ăn theo đúng chế độ ăn hàng ngày của các cháu.

1.3 – Phụ phí (Chất đốt, điện, nước phục vụ bán trú, nước tẩy rửa):
65.000đ/học sinh/tháng

110 x 65.000đ/học sinh/tháng x 3 tháng = 21.450.000đ

Tổng thu: = 21.450.000đ

1.4 - Vệ sinh trường, lớp, nhà vệ sinh trong các cơ sở giáo dục (bao gồm tiền lao công, dụng cụ vệ sinh, giấy vệ sinh, nước tẩy rửa, lau sàn
 $110 \times 25.000\text{đ}/\text{học sinh}/\text{tháng} \times 3 \text{ tháng} = 8.250.000\text{đ}$

Tổng thu:
 $= 8.250.000\text{đ}$

1.5 Tiền điện điều hòa (thu theo thực tế sử dụng)

2. DỰ KIẾN CHI:

2.1 Chi từ tiền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong hè:

2.1.1 Chi nộp thuế:

$330.000.000 \times 2\% = 6.600.000\text{đ}$

Tổng cộng:
 $= 6.600.000\text{đ}$

Số tiền còn lại sau khi nộp thuế: 323.400.000đ

2.1.2 Chi con người (Giáo viên + nuôi dưỡng):

- Tháng 6: $86.240.000 \times 80\% = 68.992.000 \text{ đ} / 22 \text{ người} = 3.136.000\text{đ}$

- Tháng 7: $123.970.000 \times 80\% = 99.176.000\text{đ} / 23 \text{ người} = 4.312.000\text{đ}$

- Tháng 8: $113.190.000 \times 80\% = 90.552.000\text{đ} / 37 \text{ người} = 2.447.351\text{đ}$

Tổng cộng: $= 258.720.000\text{đ}$

- Chi tiền công quản lý tham gia làm hè: (Hiệu trưởng, hiệu phó, kế toán: Hiệu trưởng: quản lý chung; Phó hiệu trưởng: Kiểm tra giám sát báo ăn, xuất ăn, giao nhận thực phẩm hàng ngày, kiểm tra các giờ ăn các nhóm lớp; Nhân viên kế toán: cập nhật, hạch toán theo dõi, quản lý thu, chi bán trú hàng tháng...)

Số tiền: $323.400.000\text{đ} \times 15\% = 48.510.000\text{đ}$

2.1.3 Chi hoạt động:

- Chi tiền tu sửa cơ sở vật chất, văn phòng phẩm hè:

Số tiền: $323.400.000\text{đ} \times 5\% = 16.170.000\text{đ}$

Bao gồm: Tiền sửa chữa cơ sở vật chất nhà trường, văn phòng phẩm.

Tổng cộng chi: 421.155.000đ

(Ghi chú: Số tiền chi thực tế căn cứ vào số học sinh đi học nhà trường thu được và số giáo viên dạy trong hè nên có thể cao hơn hoặc thấp hơn số dự kiến trên đây)

2.2: Tiền ăn bán trú: Chi mua thực phẩm cho các cháu ăn hàng ngày 20.000đ/ngày.

2.3: Tiền phụ phí bán trú

Dự kiến chi: 21.450.000đ, cụ thể:

STT	Danh mục	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
1	Ga công nghiệp (Bình 45kg)	chai	3	1.585.000	4.755.000
2	Điện sinh hoạt	tháng	3	1.900.000	5.700.000

3	Nước sinh hoạt				
4	Nước tẩy rửa vệ sinh Okay	tháng	3	2.000.000	6.000.000
5	Nước lau sàn Sunlight	chai	30	42.000	1.260.000
6	Nước rửa bát Thái (Can 3,8 kg)	chai	45	35.000	1.575.000
7	Giấy vệ sinh	Can	3	110.000	330.000
8	Xà phòng ô mô 800g	Bịch	36	45.000	1.620.000
	Tổng cộng	Túi	5	42.000	210.000
					21.450.000

2.4 - Vệ sinh trường:

Dự kiến chi: 8.250.000đ, cụ thể:

1	Găng tay nilong	hộp	1	15.000	15.000
2	Giấy vệ sinh	Bịch	3	45.000	135.000
3	Đồ rác	tháng	3	1.500.000	4.500.000
4	Quét dọn vệ sinh	tháng	3	1.200.000	3.600.000
	Tổng cộng				8.250.000

2.5 Tiền điện điều hòa: Chi theo thực tế sử dụng

- Nhà trường sẽ lắp đồng hồ riêng theo từng lớp cuối tháng tiền điện thực tế sử dụng hết bao nhiêu thì sẽ chia theo số cháu đi học trên lớp để thanh toán.

* Ban đại diện CMHS và nhà trường cũng dự kiến số tiền của 1 cháu trong hè năm 2025 như sau:

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THU HÈ NĂM HỌC 2024 - 2025 (Tháng 6, 7, 8 năm 2025)

STT	Nội dung các khoản đóng góp	Tháng			Tổng cộng
		6 (16 ngày)	7 (23 ngày)	8 (21 ngày)	
1	Học phí: bao gồm trả người nấu ăn, nhân viên, trông trưa, ngoài giờ, quản lý (5.000đ/giờ, 1 ngày 10 giờ)	800.000	1.150.000	1.050.000	3.000.000
2	Tiền ăn (20.000đ/ngày)	320.000	460.000	420.000	1.200.000
3	Chất đốt, điện nước phục vụ bán trú, nước tẩy rửa.... (65.000đ/tháng)	65.000	65.000	65.000	195.000
4	Vệ sinh trường lớp, nhà VS (Bao gồm giấy vệ sinh, quét dọn, chõ rác (25.000đ/tháng)	25.000	25.000	25.000	75.000
5	Tiền điện điều hòa (Thu theo thực tế sử dụng)				
	Cộng	1.210.000	1.700.000	1.560.000	4.470.000

- Hàng ngày, nếu cháu nghỉ, phụ huynh phải báo giáo viên chủ nhiệm để báo ăn về nhà trường trước 7 giờ 30 phút. Nếu báo muộn sau giờ quy định, giáo viên vẫn báo ăn cho trẻ ngày hôm đó. Cuối tháng, giáo viên chủ nhiệm chốt xuất ăn của học sinh, nhập xuất ăn của học sinh lên trang tính, kế toán kiểm tra, đẩy lên hệ thống gửi thông báo cho phụ huynh và phụ huynh sẽ nộp tiền theo đúng số bữa ăn thực tế của các cháu.

- Riêng khoản tiền phụ phí điện nước, vệ sinh, do phải trả theo tháng nên nhà trường không thu theo buổi của học sinh đi học. Nếu cháu đi học dưới $\frac{1}{2}$ tháng nhà trường thu 0,5 tháng còn đi học trên $\frac{1}{2}$ tháng nhà trường sẽ thu cả tháng.

Trên đây là bản niêm yết công khai kế hoạch các khoản thu, chi trong hè năm học 2024 – 2025. Kế hoạch này được dán công khai, niêm yết 30 ngày (từ ngày 19/5/2025 đến ngày 18/6/2025) tại cửa các nhóm, lớp trong toàn trường. Các bậc phụ huynh có ý kiến đóng góp có thể phản hồi bằng văn bản về nhà trường qua giáo viên chủ nhiệm các nhóm, lớp.

TM. TRƯỜNG MN AN LÂM
HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hằng